

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: LOGISTICS HÀNG HẢI

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

HẢI PHÒNG, 2023

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: LOGISTICS HÀNG HẢI

NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC - MÃ NGÀNH 7340101

*(Ban hành theo Quyết định số ... ngày .../.../20...
của Hiệu trưởng Nhà trường)*

Phê duyệt

Trình duyệt

Hiệu trưởng
TS Nguyễn Tiến Thanh

Phụ trách ngành
TS Nguyễn Thị Hoàng Đan

LOGISTICS HÀNG HẢI

Mã học phần: MLO33031 – Số tín chỉ: 03

Dùng cho ngành: Quản trị kinh doanh

Chuyên ngành: Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng

Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý cơ bản về logistics và quản lý chuỗi cung ứng

Hình thức đào tạo: Trực tiếp và trực tuyến

Đơn vị phụ trách: Khoa Quản trị kinh doanh

Giảng viên phụ trách giảng dạy:

1. GS.TS. Thái Văn Vinh

2. TS. Nguyễn Thị Ngọc Mỹ

1. Mô tả chung về học phần

Học phần này được thiết kế để giúp người học tìm hiểu về hoạt động vận tải biển tham gia vào quá trình vận chuyển nguyên vật liệu từ các nhà cung cấp tới doanh nghiệp, qua các hoạt động của doanh nghiệp và sau đó đến khách hàng. Người học sẽ tập trung nghiên cứu các phương thức vận tải biển khác nhau, các loại cảng biển, cảng cạn khác nhau, sự tham gia của các bên có liên quan và sự tích hợp giữa vận tải biển và các loại hình vận tải khác trong một mạng lưới chung. Tích hợp chuỗi cung ứng để giảm chi phí, tích kiệm các nguồn lực trong mạng lưới vận tải cũng sẽ được nghiên cứu trong học phần này.

2. Các chữ viết tắt (nếu có)

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ (60 phút)

3. Chuẩn đầu ra của học phần

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
a2	Vận dụng kiến thức logistics hàng hải để phân tích, lập kế hoạch vận tải hàng hóa cho doanh nghiệp vận tải trong bối cảnh toàn cầu hóa
a5	Đánh giá hoạt động logistics của các hãng tàu, cảng biển, cảng cạn và các bên có liên quan trong môi trường làm việc toàn cầu hóa và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao tính tích hợp của chuỗi cung ứng
b1	Sử dụng kỹ năng ngoại ngữ nhằm hiểu được các khái niệm thuật ngữ tiếng Anh sử dụng trong hàng hải
b2	Sử dụng kỹ năng tra cứu, thu thập, phân tích và xử lý thông tin nhằm tổ chức và truyền đạt các thông tin, ý tưởng một cách rõ ràng dưới nhiều hình thức khác nhau

Mã	Chuẩn đầu ra học phần
b3	Sử dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, tư duy logic, tư duy phản biện để giải quyết vấn đề một cách linh hoạt, hiệu quả và tích cực Giao tiếp và làm việc hiệu quả với người khác để hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của nhóm
c1	Tuân thủ pháp luật, thể hiện sự hiểu biết về các chuẩn mực đạo đức KD, chịu trách nhiệm cá nhân với cộng đồng và các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp

4. Tài liệu học tập

4.1. Tài liệu học tập:

Song, D. W., & Panayides, P. M. (2021). *Maritime logistics: a guide to contemporary shipping and port management*. 3rd ed. Kogan Page Ltd.

4.2. Tài liệu tham khảo:

Người học có thể tham khảo, tìm hiểu thêm trên các trang website liên quan đến hoạt động hàng hải của các hãng tàu, cảng biển, cảng cạn và của các đơn vị trung gian có liên quan.

5. Chiến lược học tập

Sinh viên nên dành thời gian thảo luận sâu hơn về nội dung bài giảng, các nghiên cứu điển hình, bài tập hoặc các sự kiện gần đây (trong và ngoài nước) có tác động đến logistics hàng hải. Ngoài thời gian thảo luận trên lớp, người học nên lập/tham gia các nhóm quan tâm đến lĩnh vực này.

Người học được khuyến khích đọc các bài báo có liên quan trên các ấn phẩm vận tải hàng hải và logistics hiện tại và các trang website, xem các video clip điển hình về hoạt động tại các cảng biển, cảng cạn. Việc tham gia thiết kế các bài trình bày nhóm sẽ giúp sinh viên phát triển các kỹ năng thuyết trình, giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy hệ thống.

6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
Mở đầu (<i>Introduction</i>)	Nghe giới thiệu về học phần	1	Nghiên cứu trước đề cương chi tiết học phần	4	
Chương 1. Tổng quan về logistics hàng hải (<i>Overview of maritime logistics</i>) 1.1. Giới thiệu chung	Nghe giảng	3	<i>Trả lời câu hỏi:</i> - Các hoạt động cơ bản và các quy trình quản lý các hoạt động logistics hàng hải là gì?	16	a2

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<p>1.2. Vai trò của logistics hàng hải</p> <p>1.3. Logistics hàng hải trong bối cảnh toàn cầu hóa</p>	Thảo luận	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động hàng hải trong mạng lưới vận tải liên phương thức có những đặc điểm gì? - Mối liên hệ giữa logistics hàng hải với sự phát triển của thương mại toàn cầu như thế nào? - Những thách thức cơ bản trong logistics hàng hải hiện nay là gì? 		
<p>Chương 2. Logistics trong quản lý vận tải biển</p> <p><i>(Logistics in management of the shipping sector)</i></p> <p>2.1. Vận tải container và các vấn đề logistics có liên quan</p> <p>2.2. Vận tải xăng dầu và các vấn đề logistics có liên quan</p> <p>2.3. Vận tải hàng rời khô và các vấn đề logistics có liên quan</p> <p>2.4. Tích hợp chuỗi cung ứng trong quản lý vận tải biển</p>	Nghe giảng	8	<p><i>Trả lời câu hỏi:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Các hãng tàu phải làm gì dưới góc độ logistics để tăng tính cạnh tranh của mình? - Những vấn đề về logistics liên quan đến mỗi loại hình vận tải là gì? - Làm thế nào để tăng tính tích hợp của chuỗi cung ứng trong mỗi loại hình vận tải? 	24	a2 b5 b1
	Thảo luận	3			
	<p>Bài tập lớn:</p> <p>Theo nhóm 6 người, lựa chọn một doanh nghiệp vận tải sông/biển của Hải Phòng và phân tích các vấn đề có liên quan đến logistics của doanh nghiệp</p>	3			
	Nghe giảng	6	<p><i>Trả lời câu hỏi:</i></p>	24	
	Thảo luận	2			

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CĐR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<p>Chương 3. Logistics trong quản lý cảng và các lĩnh vực liên quan</p> <p><i>(Logistics in management of ports and associated sectors)</i></p> <p>3.1. Cảng cạn và các vấn đề logistics có liên quan</p> <p>3.2. Cảng biển và các vấn đề logistics có liên quan</p> <p>3.3. Tích hợp chuỗi cung ứng trong quản lý cảng</p>	<p>Bài tập lớn: Theo nhóm 6 người, lựa chọn một cảng sông/biển của Hải Phòng và phân tích các vấn đề có liên quan đến logistics của doanh nghiệp</p>	3	<p>- Khái niệm, vị trí vai trò và hoạt động của một cảng cạn?</p> <p>- Những yếu tố nào về logistics có vai trò quan trọng giúp nâng cao năng lực cạnh tranh của một cảng biển ?</p>		a2 b5 b1
Thực tế tại doanh nghiệp	Trải nghiệm thực tế	3	Tìm hiểu các thông tin về doanh nghiệp (vận tải biển, cảng biển, logistics) trước khi đến	12	a2 b5 b1 b2 b3 c1
<p><i>Đánh giá 1: 50%</i></p> <p>Nghiên cứu trường hợp điển hình thực tế</p>	Trình bày nhóm	3	Nhóm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện theo phân công	24	a2 b5 b2 b3 c1
<p>Chương 4. Logistics trong hoạt động của các đơn vị trung gian</p> <p><i>(Logistics in the operation of shipping intermediaries)</i></p> <p>4.1. Đại lý hàng hải</p> <p>4.2. Môi giới hàng hải</p>	<p>Nghe giảng</p> <p>Thảo luận</p>	4 2	<p><i>Trả lời câu hỏi:</i></p> <p>- Các đơn vị trung gian và những hoạt động cơ bản của họ tham gia vào vận tải hàng hóa bằng đường biển?</p> <p>- Vai trò của các đơn vị trung gian trong việc nâng</p>	16	a2 b5 b1

Chủ đề, nội dung giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				CDR
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
4.3. Người giao nhận hàng 4.4. Người vận tải không có tàu biển (NVOCCs)			cao tính tích hợp của chuỗi cung ứng?		
Đánh giá 2: 50% Thi cuối kỳ	Làm bài tại lớp	3		0	a2 b5 b1
Tổng số tiết/giờ học		45		120	

7. Đánh giá kết quả học tập

8. 1. Hoạt động đánh giá 1 - Chuẩn đầu ra: **a2, a5, b2, b3, c1** - Tỷ lệ: **50%** điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Bài tập nhóm (không quá 6 người/nhóm); từng cá nhân trong nhóm theo phân công trình bày trước lớp theo từng nội dung được giao
- Số lượng từ của bài viết: $3.000 \pm 5\%$
- Thời hạn nộp bài: 15 ngày kể từ thời gian giao bài tập
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày kể từ thời hạn nộp bài
- Thời điểm làm lại bài đánh giá nếu chưa đạt: 07 ngày kể từ ngày công bố kết quả
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng bài đánh giá nhất định ở từng khóa học trên cơ sở rubric đánh giá (**a2, a5, b2, b3, c1**) của học phần này.
- Yêu cầu: Mỗi nhóm sẽ được cung cấp một danh sách các công ty vận tải và danh sách một số cảng biển/cảng cạn nhất định kèm theo các câu hỏi gợi ý. Nhiệm vụ của mỗi nhóm là:
 - + Hoặc chọn một trong số các công ty đó và tìm hiểu về thực tế hoạt động của công ty, phân tích, đánh giá và lập kế hoạch vận tải cho một loại hàng hóa của công ty đó. Kế hoạch vận tải của mỗi nhóm phải chỉ ra rõ ràng các hoạt động, quy trình chính trong quá trình thực tế vận chuyển hàng hóa để đạt được mục tiêu của công ty.
 - + Hoặc tìm hiểu thực tế hoạt động của cảng đã chọn; phân tích, đánh giá về hoạt động của cảng đó, đặc biệt là những yếu tố liên quan đến tính tích hợp chuỗi cung ứng của cảng. Người học sẽ trả lời tất cả các câu hỏi và trình bày các câu trả lời của mình dưới dạng một báo cáo (bao gồm các phần như tóm tắt, giới thiệu, phân tích & thảo luận, đề xuất và kết luận, vv...).
 - + Những đóng góp của từng thành viên trong nhóm vào cần được ghi rõ ràng, cụ thể kèm theo báo cáo (Business Report Format) của nhóm và mỗi thành viên của nhóm sẽ phải giải thích, lý giải về từng nội dung của báo cáo khi cá nhân đó lên trình bày trước lớp.

8. 2. Hoạt động đánh giá 2 - Chuẩn đầu ra: **a2, a5, b1** Tỷ lệ: **50%** điểm học phần

- Hình thức đánh giá: Làm bài kiểm tra cuối kỳ tại lớp
- Thời gian làm bài: 90 phút
- Thời điểm và cách thức công bố kết quả đánh giá: 07 ngày sau khi thi
- Ma trận (Rubrics) đánh giá: được cụ thể hóa theo từng câu hỏi và trả lời của sinh viên trên cơ sở rubric đánh giá (: **a2, a5, b1**) của học phần này.
- Yêu cầu: Bài đánh giá bao gồm các câu hỏi và tình huống thực tế được xây dựng tương ứng với các chuẩn đầu ra : **a2, a5, b1** với số lượng câu hỏi chia đều cho mỗi chuẩn đầu ra. Bài đánh giá được chấm theo từng tiêu chí đánh giá tương ứng như mô tả ở phần 8.3.

8.3. Rubrics đánh giá và cách tính kết quả học tập chung của học phần

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
A1. Hiểu được các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Có hiểu biết sâu sắc về các khái niệm, lý thuyết được thể hiện qua lý luận, phân tích đánh giá về các vấn đề	Có hiểu biết tốt về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; một số lý luận, phân tích, đánh giá chưa thật sắc	Có hiểu biết nhất định về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; nhưng một số lý luận, phân tích chưa thật chắc chắn	Có hiểu biết nhưng chưa thật đầy đủ về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; lý luận, phân tích lỏng lẻo	Thiếu hiểu biết về các khái niệm, lý thuyết cơ bản; không lý luận, phân tích được vấn đề
A2. Áp dụng các khái niệm và lý thuyết cơ bản	Thể hiện sự sâu sắc, sáng tạo, độc đáo trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế	Có hiểu biết toàn diện trong áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế	Áp dụng được các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế; nhưng còn có chỗ chưa thật sự hợp lý	Áp dụng các khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế nhiều chỗ chưa thật sự phù hợp	Áp dụng sai nhiều khái niệm, lý thuyết vào giải quyết vấn đề thực tế
A5. So sánh, phân tích, đánh giá, lựa chọn hoặc đề xuất phương án giải quyết các vấn đề	Phương án lựa chọn, đề xuất thể hiện sự sáng tạo, độc đáo phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Phương án lựa chọn, đề xuất là phù hợp với lý thuyết và các bối cảnh thực tế	Phương án lựa chọn, đề xuất là cơ bản phù hợp với lý thuyết chung	Phương án lựa chọn, đề xuất có nhiều điểm chưa phù hợp	Phương án lựa chọn, đề xuất chưa phù hợp với lý thuyết và thực tế
B1. Thu thập thông tin	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn diện, đầy đủ, có	Thể hiện khả năng thu thập thông tin toàn	Cơ bản biết thu thập thông tin; nhưng còn thiếu một số	Nhiều thông tin quan trọng bị bỏ qua hoặc	Không thể hiện được khả năng thu thập và sử

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
	chất lượng, có độ tin cậy cao	điện, đầy đủ, có độ tin cậy	thông tin cần thiết	không được sử dụng	dụng thông tin
B4. Giao tiếp và làm việc hiệu quả với người khác	Việc phân công và cộng tác giữa các thành viên trong nhóm là đồng đều, hợp lý; tương tác giữa các thành viên với nhau và với các đối tác mang tính xây dựng cao	Việc phân công và cộng tác giữa các thành viên trong nhóm là đồng đều, cơ bản hợp lý; tương tác giữa các thành viên với nhau và với các đối tác có tính xây dựng	Nhóm hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn; có sự phân công rõ ràng và hỗ trợ tích cực giữa các thành viên	Nhóm hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn; có phân công cụ thể cho các thành viên	Nhóm không hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn; không có sự phân công rõ ràng; không có sự hỗ trợ lẫn nhau
B5. Hiểu một số khái niệm, thuật ngữ tiếng Anh trong Hàng hải	Nắm rõ định nghĩa, khái niệm và cách thức sử dụng các thuật ngữ chuyên ngành	Nắm rõ định nghĩa, khái niệm các thuật ngữ chuyên ngành	Cơ bản hiểu được định nghĩa, khái niệm các thuật ngữ chuyên ngành	Hiểu được một phần định nghĩa, khái niệm các thuật ngữ chuyên ngành	Không hiểu được định nghĩa, khái niệm các thuật ngữ chuyên ngành
C3. Ý thức, trách nhiệm	Thể hiện tốt ý thức trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, tuân thủ pháp luật và các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong quá trình học tập và đi thực tế tại doanh nghiệp	Chấp hành tốt nội quy, quy định và tuân thủ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong quá trình học tập và đi thực tế tại doanh nghiệp	Cơ bản tuân thủ đầy đủ hướng dẫn của giảng viên, người quản lý; không vi phạm nội quy, quy định trong quá trình học tập và đi thực tế tại doanh nghiệp	Có vi phạm nội quy, quy định trong quá trình học tập và đi thực tế tại doanh nghiệp nhưng chưa đến mức bị kỷ luật	Có vi phạm nội quy, quy định trong quá trình học tập và đi thực tế tại doanh nghiệp đến mức bị kỷ luật

Kết quả học tập chung của học phần được tính theo tỷ lệ tương ứng đã xác lập của từng bài đánh giá.

8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Không có yêu cầu đặc biệt

9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Không có yêu cầu đặc biệt. Trong quá trình đi thực tế, người học cần đi lại cẩn trọng, tuân thủ luật giao thông; tuân thủ các nội quy, quy định về an toàn lao động.

10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Người học nộp bài đánh giá muộn (trừ trường hợp có sự cho phép của giảng viên) thì sẽ bị phạt điểm với tỷ lệ 10% tổng số điểm/01 ngày nộp muộn. Ví dụ, nếu một bài có giá trị 20 điểm và nó được nộp muộn 01 ngày, hình phạt sẽ là 10% hoặc 2 điểm. Điểm này sẽ bị trừ khỏi điểm của bài đánh giá.

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Phòng Đào tạo - Quản lý khoa học của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng
xây dựng CTĐT ngành**

Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...
Người xây dựng đề cương